

Số: /KH-UBND

Vinh Thủy, ngày tháng 7 năm 2026

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Đề án 06 giai đoạn 2026 - 2030, tầm nhìn đến năm 2035” trên địa bàn xã Vĩnh Thủy

Thực hiện Kế hoạch 2817/KH-UBND ngày 11/6/2026 của UBND tỉnh Quảng Trị về việc triển khai thực hiện Đề án 06 giai đoạn 2026 - 2030, tầm nhìn đến năm 2035” trên địa bàn tỉnh Quảng Trị. Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Thủy ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện với các nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Bám sát các văn bản chỉ đạo của Trung ương, Chính phủ và của tỉnh, tiếp tục kế thừa, phát huy hiệu quả các kết quả tích cực từ Đề án 06 giai đoạn 2022 - 2025; đồng thời khắc phục những tồn tại, hạn chế; đẩy mạnh ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử giai đoạn 2026 - 2030, tầm nhìn đến năm 2035.

- Đẩy mạnh ứng dụng dữ liệu dân cư, căn cước, định danh và xác thực điện tử phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, phát triển kinh tế số, xã hội số và công dân số; góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước; cải cách hành chính.

- Huy động sự vào cuộc đồng bộ của cả hệ thống chính trị các cấp, phát huy cao quyết tâm chính trị, trách nhiệm gương mẫu, chỉ đạo sâu sát, quyết liệt của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, tổ chức chính trị - xã hội; tham gia tích cực của tổ chức, doanh nghiệp và người dân để tiếp tục thực hiện hiệu quả Đề án 06 trên địa bàn xã theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ và của tỉnh.

2. Yêu cầu

- Triển khai thống nhất, đồng bộ từ tỉnh đến cấp xã; xác định chỉ tiêu, nhiệm vụ, lộ trình thực hiện cụ thể, tổ chức phân công trách nhiệm rõ ràng; đồng thời thực hiện có trọng tâm, trọng điểm, gắn với cơ chế kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ, đôn đốc để thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ được giao.

- Bám sát định hướng của Trung ương, tỉnh các Chiến lược phát triển kinh tế số, Chiến lược dữ liệu quốc gia, Chiến lược an ninh mạng và các văn bản chỉ đạo, chương trình, đề án quốc gia khác liên quan, vận hành Chương trình Đề án 06 giai đoạn 2026 - 2030 theo nguyên tắc “5-3-3-2-1”¹, bảo đảm tiến độ, chất lượng và hiệu quả thực chất.

¹ 5 trụ cột trọng tâm: pháp lý, hạ tầng, dữ liệu, nguồn lực, an toàn - an ninh; triển khai ở 3 cấp chính quyền; hướng đến 3 giá trị cốt lõi: văn minh xã hội, phát triển kinh tế, phòng chống tội

- Thủ trưởng, người đứng đầu các cơ quan, đơn vị phải nêu cao gương mẫu, quyết tâm cao, hành động nỗ lực đối với từng nhiệm vụ được giao, lựa chọn nguồn lực thực hiện hiệu quả; xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện bảo đảm nguyên tắc 6 rõ², gắn với trách nhiệm chỉ đạo, điều hành, kiểm tra, giám sát của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị.

- Lấy người dân và doanh nghiệp là trung tâm, mục tiêu, chủ thể, nguồn lực, động lực của chuyển đổi số. Mọi giải pháp, nền tảng, dịch vụ số cần hướng tới thuận tiện, dễ tiếp cận, an toàn, góp phần nâng cao sự hài lòng của người dân và doanh nghiệp.

- Đảm bảo tập trung, thống nhất trong công tác chỉ đạo, điều hành; phối hợp chặt chẽ, đồng bộ giữa các cơ quan, đơn vị.

- Phát huy tối đa nguồn lực, đầu tư phát triển hạ tầng số hiện đại, an toàn, liên thông, đạt tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật của tỉnh, quốc gia và quốc tế, phù hợp xu hướng phát triển công nghệ mới.

- Bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng, bảo mật dữ liệu và bảo vệ dữ liệu cá nhân theo đúng các quy định của pháp luật.

- Kịp thời tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc, xử lý các “điểm nghẽn”; cập nhật, bổ sung các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phù hợp với tình hình thực tế của địa phương và chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, của Tỉnh ủy, UBND tỉnh, Tổ công tác triển khai Đề án 06, cải cách thủ tục hành chính (TTHC), chuyển đổi số gắn với Đề án 06 Trung ương, tỉnh.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Triển khai thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ Đề án 06 trên địa bàn xã góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu chung trên toàn tỉnh theo Chương trình Đề án 06 giai đoạn 2026 - 2030, tầm nhìn đến năm 2035 của Thủ tướng Chính phủ, UBND tỉnh.

2. Mục tiêu cụ thể

- Giai đoạn từ năm 2026 đến năm 2030: theo phạm vi chức năng của địa phương, tập trung triển khai 06 nhóm mục tiêu cụ thể như sau: (1) Phục vụ giải quyết TTHC, cung cấp dịch vụ công trực tuyến và đổi mới sáng tạo chỉ đạo, điều hành; (2) Thúc đẩy phát triển kinh tế số - xã hội số; (3) Phục vụ phát triển công dân số; (4) Mở rộng hạ tầng, hoàn thiện hệ sinh thái phục vụ tạo lập, kết nối, khai thác, bổ sung làm giàu dữ liệu; (5) Đảm bảo an sinh xã hội và phục vụ phòng, chống tội phạm, bảo đảm an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội; (6) Phục vụ nghiên cứu khoa học, đổi mới sáng tạo (*Chi tiết tại Phụ lục I kèm theo Kế hoạch này*).

- Tầm nhìn đến năm 2035: Mọi giao dịch giữa người dân và chính quyền đều được thực hiện trên môi trường số. Các cơ sở dữ liệu quốc gia, với dữ liệu dân cư

phạm; 2 nhóm chủ thể đồng hành: nhà nước kiến tạo và khu vực tư nhân chủ động sáng tạo; 1 quyết tâm chính trị cao độ của người đứng đầu trong toàn hệ thống.

² Rõ người, rõ việc, rõ thẩm quyền, rõ trách nhiệm, rõ thời gian, rõ kết quả.

là hạt nhân, được kết nối, chia sẻ và sử dụng hiệu quả để phục vụ xây dựng Chính phủ thông minh, cho phép ra quyết định trên cơ sở dữ liệu thời gian thực. Người dân được thụ hưởng các dịch vụ số được cá nhân hóa, tự động, thuận tiện theo từng sự kiện cuộc đời. Dữ liệu và công nghệ số được ứng dụng sâu rộng trong mọi lĩnh vực: y tế, giáo dục, giao thông, nông nghiệp, tư pháp, an ninh... Đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân được nâng cao nhờ các tiện ích số. Văn hóa số, kỹ năng số trở thành phổ cập trong toàn xã hội.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP, PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM

UBND xã căn cứ nội dung nhiệm vụ và phân công trách nhiệm được giao quán triệt tổ chức thực hiện nghiêm túc, kịp thời, chất lượng, hiệu quả, bảo đảm theo lộ trình tiến độ đề ra (*Chi tiết tại Phụ lục II kèm theo Kế hoạch này*).

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

2. Các cơ quan, đơn vị căn cứ nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch, lập dự toán kinh phí thực hiện, gửi Phòng Kinh tế để thẩm định, tổng hợp, trình UBND xã xem xét, quyết định phê duyệt theo quy định của pháp luật.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Chủ tịch UBND xã, Trưởng Ban Chỉ đạo của UBND xã về phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06 chỉ đạo, điều hành toàn diện các nhiệm vụ của Kế hoạch Đề án 06 giai đoạn 2026 - 2030, tầm nhìn đến năm 2035 trên địa bàn xã.

2. Các đồng chí Phó Chủ tịch UBND xã, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo giúp UBND xã thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp được quy định tại Kế hoạch này.

3. Tổ công tác triển khai Đề án 06; cải cách TTHC, chuyển đổi số gắn với Đề án 06 xã

Trực tiếp làm việc với các cơ quan, đơn vị thuộc xã để đôn đốc, hướng dẫn, tổ chức triển khai các nhiệm vụ tại Kế hoạch. Định kỳ hàng tháng, đột xuất tham mưu báo cáo Tổ công tác triển khai Đề án 06; cải cách TTHC, chuyển đổi số gắn với Đề án 06 tình hình, kết quả thực hiện tại địa phương, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện.

4. Các phòng ban, trung tâm, đơn vị sự nghiệp thuộc xã

- Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trực tiếp chỉ đạo tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch; chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND xã về kết quả thực hiện; kết quả triển khai Kế hoạch là một trong những căn cứ đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của người đứng đầu.

- Trên cơ sở các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp nêu tại Kế hoạch này và các nhiệm vụ cụ thể tại Phụ lục II ban hành kèm theo Kế hoạch, xây dựng kế hoạch

triển khai thực hiện của đơn vị mình gửi Công an xã trước ngày 15/7/2026 để tổng hợp báo cáo UBND xã.

Trường hợp cần thiết, phối hợp Văn phòng HĐND&UBND xã, Phòng Văn hoá - Xã hội tham mưu lồng ghép các mục tiêu, nhiệm vụ của Kế hoạch vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và kế hoạch chuyển đổi số của xã.

- Chủ động đề xuất, bố trí kinh phí, nguồn nhân lực, cơ sở vật chất cho việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ được giao.

- Đẩy mạnh tuyên truyền, hướng dẫn người dân trên địa bàn sử dụng các tiện ích của Đề án 06, coi đây là nhiệm vụ chính trị quan trọng.

- Có trách nhiệm tự tổ chức kiểm tra, thanh tra trong phạm vi quản lý nhà nước được giao đối với việc triển khai các nhiệm vụ của Kế hoạch; kịp thời phát hiện, chấn chỉnh và xử lý hoặc kiến nghị xử lý các vi phạm theo thẩm quyền. Đối với các nội dung thanh tra, kiểm tra mang tính liên ngành, thanh tra công vụ và đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch, thực hiện theo quy định.

- Đánh giá mức độ hài lòng trong giải quyết TTHC, kiến nghị, phản ánh của người dân, doanh nghiệp trên ứng dụng VNeID và đánh giá mức độ hoàn thành các nhiệm vụ được giao dựa trên kết quả chấm điểm trên phần mềm theo dõi giám sát Đề án 06 (dean06.vn) để phục vụ đánh giá tại các Phiên họp.

- Theo chức năng, chủ động tham mưu triển khai thực hiện các nội dung nhiệm vụ Đề án 06 khác theo hướng dẫn, chỉ đạo của bộ, ngành Trung ương ngành dọc có liên quan.

- Định kỳ trước ngày **10 hàng tháng** báo cáo tình hình, kết quả thực hiện Kế hoạch theo chức năng, nhiệm vụ được giao về Công an xã để tổng hợp, báo cáo theo yêu cầu.

5. Công an xã

- Là cơ quan thường trực tổ chức thực hiện Kế hoạch, giúp UBND xã, Chủ tịch UBND xã chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc triển khai thực hiện các nội dung, nhiệm vụ theo Kế hoạch; thực hiện các nội dung nhiệm vụ phục vụ vận hành, khai thác Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, hệ thống định danh và xác thực điện tử; bảo đảm an toàn thông tin phục vụ kết nối, chia sẻ dữ liệu theo chỉ đạo của UBND tỉnh, BCD cấp tỉnh, Tổ công tác cấp tỉnh.

- Tổng hợp, đánh giá tình hình, kết quả thực hiện Kế hoạch tại các cơ quan, đơn vị thuộc xã; tham mưu báo cáo UBND tỉnh, BCD cấp tỉnh, Công an tỉnh, Tổ Công tác cấp tỉnh theo yêu cầu; tham mưu sơ kết, tổng kết, đề xuất khen thưởng hoặc kiểm điểm trách nhiệm đối với tập thể, cá nhân triển khai chậm, không đạt yêu cầu.

- Trường hợp cần thiết, phối hợp các đơn vị liên quan đề xuất bổ sung, điều chỉnh nội dung Kế hoạch bảo đảm phù hợp với yêu cầu thực tiễn và chỉ đạo của UBND tỉnh, BCD cấp tỉnh, Công an tỉnh và các cơ quan liên quan.

6. Phòng Văn hoá – Xã hội

- Tham mưu ban hành kế hoạch, chương trình, văn bản chỉ đạo triển khai các nhiệm vụ Đề án 06 thuộc lĩnh vực văn hóa, xã hội và chuyển đổi số.

- Xây dựng kế hoạch tuyên truyền về Đề án 06, chuyển đổi số và phát triển xã hội số.

- Tham mưu tổ chức đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng số cho cán bộ, công chức, tổ công nghệ số cộng đồng.

- Phối hợp với Công an xã, tham mưu khen thưởng kịp thời tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc, đồng thời phê bình những đơn vị chậm trễ, chưa hoàn thành nhiệm vụ được giao.

7. Phòng Kinh tế

- Căn cứ vào khả năng cân đối ngân sách và trên cơ sở đề xuất của các cơ quan, đơn vị tổng hợp dự toán, các dự án về dữ liệu, chuyển đổi số tại địa phương vào kế hoạch đầu tư công trung hạn, hàng năm.

- Kiểm tra, giám sát việc sử dụng ngân sách cho các nhiệm vụ thuộc Kế hoạch, đảm bảo hiệu quả và tránh lãng phí.

Yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện nghiêm túc Kế hoạch này, chịu trách nhiệm trước UBND xã về kết quả, tiến độ thực hiện, thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ thông tin báo cáo định kỳ, đột xuất theo yêu cầu và hướng dẫn của Cơ quan Thường trực (Công an xã). Quá trình triển khai thực hiện có khó khăn, vướng mắc báo cáo bằng văn bản gửi về UBND xã (*qua Công an xã, Phòng Văn hoá – Xã hội*) để xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT Đảng uỷ, HĐND, UBND xã(B/c);
- CT, các PCT UBND xã;
- Các phòng chuyên môn, trung tâm thuộc xã;
- Lưu: VT, VHXH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Thái Nam Sơn

Phụ lục II
DANH MỤC CÁC NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN
PHÁT TRIỂN ĐỀ ÁN 06 GIAI ĐOẠN 2026 - 2030
(Kèm theo Kế hoạch số .../.../2026 của UBND xã Vĩnh Thủy)

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện	Kết quả, sản phẩm
I	Hoàn thiện chính sách, pháp luật về phát triển, cung cấp ứng dụng, dịch vụ số liên quan đến thông tin dân cư				
1	Phối hợp tham gia sửa đổi các văn bản quy phạm, hướng dẫn bảo vệ an ninh dữ liệu, bí mật nhà nước, bảo vệ dữ liệu cá nhân. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát định kỳ hoặc đột xuất hạ tầng, ứng dụng theo quy định	Công an xã	Các phòng chuyên môn và đơn vị sự nghiệp thuộc xã	Thực hiện thường xuyên	Các hệ thống tại xã được kiểm tra đảm bảo an ninh, an toàn
2	Triển khai rà soát các văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước được phân công đề đề xuất sửa đổi, bổ sung để khuyến khích phát triển công dân số	VP HĐND&UBND	Các phòng chuyên môn và đơn vị sự nghiệp thuộc xã	Tháng 3/2027	Văn bản báo cáo
II	Phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến				
1	Tham gia kết nối, tích hợp đăng nhập tài khoản định danh, đặc biệt tài khoản định danh tổ chức, người nước ngoài phục vụ dịch vụ công, giải quyết TTHC trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh	Văn phòng HĐND&UBND xã	Công an xã, các phòng chuyên môn và đơn vị sự nghiệp thuộc xã	Tháng 12/2026	VNeID được tích hợp đăng nhập giải quyết thủ tục hành chính cho tất cả các đối tượng.

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện	Kết quả, sản phẩm
III	Phục vụ phát triển kinh tế - xã hội				
IV	Phục vụ phát triển công dân số				
1	Khẩn trương tích hợp các tài liệu, học liệu phục vụ công tác đào tạo, tập huấn trên nền tảng Bình dân học vụ số	Phòng Văn hoá – Xã hội	Các phòng chuyên môn và đơn vị sự nghiệp thuộc xã	Thực hiện thường xuyên	Học liệu về các lĩnh vực được tích hợp lên nền tảng Bình dân học vụ số
2	Triển khai các khóa đào tạo công dân số trên nền tảng "bình dân học vụ số" tại địa phương	Phòng Văn hoá – Xã hội	Các phòng chuyên môn và đơn vị sự nghiệp thuộc xã	Thực hiện thường xuyên	Các khóa đào tạo trên nền tảng học tập trực tuyến
3	Bố trí ngân sách ưu tiên hỗ trợ thiết bị phục vụ phát triển kỹ năng số cho cán bộ, công chức cũng như người dân. Tăng cường, đẩy mạnh tuyên truyền các chính sách miễn giảm thuế, phí hỗ trợ người yếu thế.	Phòng Kinh tế	Các phòng chuyên môn và đơn vị sự nghiệp thuộc xã	Thực hiện thường xuyên	- Thiết bị phát triển kỹ năng số cho CBCC và người dân như: Máy tính, ipad... - Người yếu thế được hưởng các chính sách miễn giảm thuế, phí trong các hoạt động đời sống xã hội

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện	Kết quả, sản phẩm
4	Thực hiện chính sách miễn, giảm thuế, phí, lệ phí đối với công dân khi thực hiện dịch vụ số, thủ tục hành chính trực tuyến theo quy định, hướng dẫn của Bộ Tài chính	Phòng Kinh tế	Các phòng chuyên môn và đơn vị sự nghiệp thuộc xã	Tháng 02/2027	Hướng dẫn thực hiện chính sách tại địa phương.
V	Mở rộng hạ tầng, hoàn thiện hệ sinh thái phục vụ tạo lập, kết nối, khai thác, bổ sung làm giàu dữ liệu				
1	Phối hợp xây dựng, đưa vào sử dụng các CSDL quốc gia, chuyên ngành theo Kế hoạch 02-KH/BCĐTW, Nghị quyết 71/NQ-CP, Nghị quyết 214/NQ-CP - đảm bảo "đúng, đủ, sạch, sống, thống nhất, dùng chung".	Các phòng chuyên môn và đơn vị sự nghiệp thuộc xã	Công an xã	Theo tiến độ đã được giao	Rà soát, thu thập thông tin trên địa bàn phụ trách đối với các lĩnh vực cụ thể như dân cư, lao động, bảo trợ xã hội, và đất đai...
VI	Phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành				
1	Phối hợp triển khai mô hình quản trị điều hành dựa trên bản sao số trên nền tảng định danh địa điểm	Công an xã	Các phòng chuyên môn và đơn vị sự nghiệp thuộc xã	Tháng 3/2028	Tối ưu hóa nguồn lực và minh bạch hóa mọi hoạt động vận hành

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện	Kết quả, sản phẩm
2	Phối hợp rà soát, cấp đầy đủ chữ ký số cá nhân cho lãnh đạo, cán bộ, công chức, viên chức theo quy định để xử lý công việc trên môi trường điện tử; cung cấp triển khai các giải pháp bảo mật thông tin thuộc phạm vi bí mật nhà nước theo quy định.	Phòng VH-XH	Các phòng chuyên môn và đơn vị sự nghiệp thuộc xã	Thực hiện thường xuyên	Lãnh đạo, cán bộ, công chức, viên chức được cấp chữ ký số trên môi trường điện tử và được sử dụng giải pháp, sản phẩm bảo mật của Ban Cơ yếu Chính phủ theo quy định
VII	An sinh xã hội và phục vụ phòng, chống tội phạm, bảo đảm an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội				
VIII	Bảo đảm an toàn, an ninh hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và các hệ thống, nền tảng kết nối				
1	Rà soát, triển khai các giải pháp đảm bảo an ninh mạng, an ninh dữ liệu, bảo mật thiết bị đầu cuối.	Công an xã	Các phòng chuyên môn và đơn vị sự nghiệp thuộc xã	Thực hiện thường xuyên	Các hệ thống, thiết bị được rà soát, triển khai đảm bảo
IX	Hợp tác quốc tế				
X	Thanh tra, kiểm tra, giám sát				

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện	Kết quả, sản phẩm
1	Kiểm tra công vụ đối với cán bộ, công chức, viên chức trong giải quyết thủ tục hành chính và cung cấp dịch vụ công	Phòng VH-XH	Các phòng chuyên môn và đơn vị sự nghiệp thuộc xã	Thực hiện thường xuyên	
2	Tổ chức kiểm tra, đánh giá công tác bảo đảm an ninh mạng của cơ quan, doanh nghiệp, tổ chức chủ quản các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu trong và ngoài nhà nước có kết nối, khai thác dịch vụ dữ liệu dân cư và định danh - xác thực điện tử.	Công an xã	Các phòng chuyên môn và đơn vị sự nghiệp thuộc xã	Thực hiện thường xuyên	Các hệ thống được kiểm tra đảm bảo an ninh, an toàn